



## WPX100

No.: 2025

### GEARBOX

Tỉ số truyền

1/10 ~ 1/30

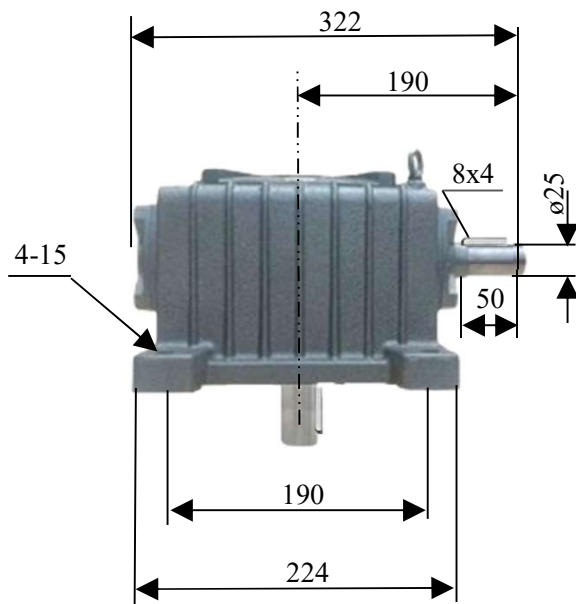
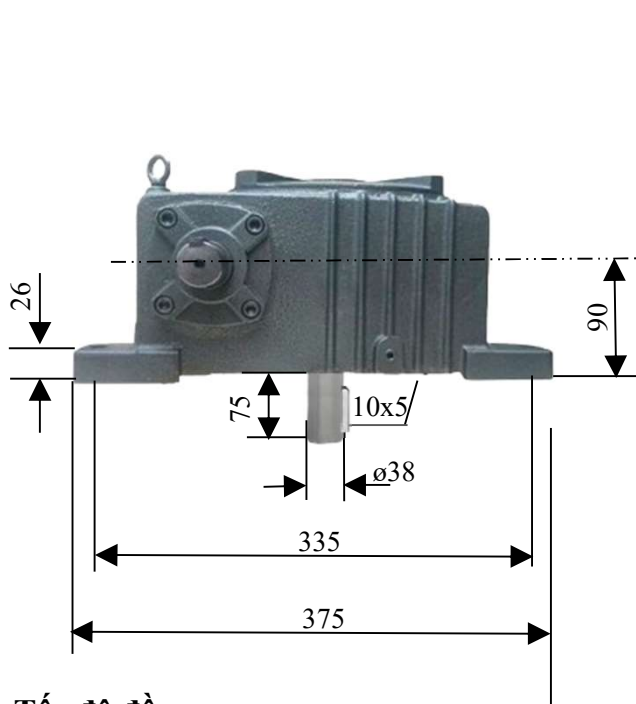
1/40 ~ 1/60

Công suất

3HP

2HP

Trọng lượng: 35Kg



#### Tốc độ đầu ra

| Tỉ số truyền | 1/10 | 1/20 | 1/30 | 1/40 | 1/50 | 1/60 |
|--------------|------|------|------|------|------|------|
| Tốc độ (v/p) | 140  | 70   | 46   | 35   | 28   | 23   |

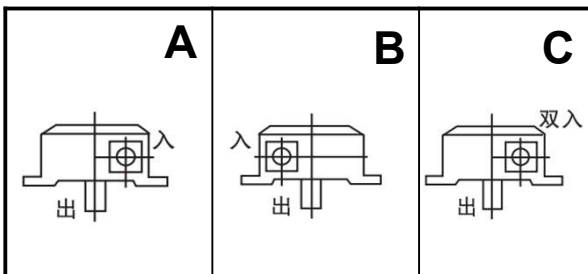
#### Bảng thông số

|              |           |
|--------------|-----------|
| Trục vào     | 25mm      |
| Trục ra      | 38mm      |
| Tâm lỗ dọc   | 190mm     |
| Tâm lỗ ngang | 335mm     |
| Loại nhớt    | ISO VG320 |
| Lượng nhớt   | 4.2Lít    |

#### HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- Hộp số chưa bao gồm nhớt
- Đổ đủ nhớt trước khi dùng, mới 100%
- 100h đầu tiên thay nhớt 1 lần
- Mỗi 2500h tiếp theo thay nhớt 1 lần

#### Hướng trục



#### Hình ảnh Nameplate

|                                       |          |
|---------------------------------------|----------|
| <br>Hangzhou Xingda Machinery Co.Ltd. |          |
| SPEC:                                 | WPX100-B |
| RATIO:                                | 1:10     |
| FLANGE:                               |          |
| CODE:                                 | 25 07    |

#### Catalogue EED

